

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

(Báo cáo tại Kỳ họp thứ 5 - HĐND tỉnh khoá XVII)

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015; Chương trình kỳ họp thứ 5 của HĐND tỉnh khoá XVII;

UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động nắm bắt tình hình tại cơ sở, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; điều hành thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tài chính ngân sách nhà nước năm 2021, đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/8/2020 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Hải Dương; giao Tổ công tác của tỉnh thực hiện kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh về công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch số 4740/KH-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 623/KH-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Văn bản số 3102/UBND-VP ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác PCTN; Kế hoạch số 2941/KH-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh về tự đánh giá công tác PCTN năm 2020 của tỉnh Hải Dương; chỉ đạo chủ tịch UBND

các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các sở, ngành có liên quan, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, tăng cường đối thoại với công dân, tích cực tuyên truyền chính sách, pháp luật đến người dân; chỉ đạo ngành Thanh tra tỉnh Hải Dương tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2021, chỉ đạo các Sở, Ban ngành, địa phương kịp thời xây dựng Chương trình thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị mình năm 2021, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, từ đó tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện Luật Thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện các Sở, Ban ngành, địa phương đã tích cực tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi gây lãng phí, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Luật Thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí, triển khai các biện pháp phòng ngừa hành vi lãng phí có thể xảy ra.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Từ dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước, đặc biệt là trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch, tuy nhiên, liên quan đến công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tình hình công dân đến trụ sở tiếp công dân cơ quan hành chính nhà nước các cấp để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tăng 44,2% so với cùng kỳ năm 2020; số lượng đơn thư của công dân gửi đến cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước.

1. Công tác tiếp công dân

- Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, thủ trưởng các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt. Năm 2021, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 6.146 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (*tiếp thường xuyên 3.271 lượt; tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 2.875 lượt*), tăng 1.885 lượt (=44,2%) so với cùng kỳ năm 2020; bao gồm: Cấp tỉnh tiếp 1.036 lượt người (UBND tỉnh tiếp 341 lượt; Thanh tra tỉnh tiếp 30 lượt; các sở, ngành tiếp 665 lượt người); cấp huyện, xã tiếp 64.871 lượt người.

- Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp đã tiếp 69 đoàn đông người; trong đó, có 22 đoàn công dân tập trung đông người với số lượt tiếp là 41 lượt tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh (*Chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo*). Qua rà soát thấy, các vụ việc chủ yếu phát sinh từ những năm trước, đã được giải

quyết nhưng công dân chưa nhất trí, vẫn tiếp tục có ý kiến; một số vụ việc mới phát sinh nhưng không có vụ việc nào nổi cộm, phức tạp. Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, đối thoại với công dân, tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đồng thời, tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh để ổn định tình hình địa phương.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh đã tiếp nhận 6.655 đơn, trong đó 5.907 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện xử lý (*khiếu nại 222 đơn; tố cáo 346 đơn; kiến nghị, phản ánh 5.339 đơn*), tăng 754 đơn (=14,6%) so với cùng kỳ năm 2020; trong đó: Cấp tỉnh là 3.046 đơn (UBND tỉnh 1.963 đơn; Thanh tra tỉnh 185 đơn; các sở, ngành 898 đơn); cấp huyện, cấp xã là 3.609 đơn. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã thực hiện phân loại, xử lý 100% số đơn tiếp nhận nêu trên, kết quả phân loại, xử lý đơn như sau:

+ Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp là 3.025 đơn chiếm 51,21%, trong đó: Đơn khiếu nại là 141 đơn, đơn tố cáo là 154 đơn, đơn kiến đề nghị, kiến nghị, phản ánh là 2.730 đơn.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, đơn trùng lặp là 2.882 đơn, chiếm tỷ lệ 48,79%.

- Nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân phần lớn liên quan đến lĩnh vực đất đai. Đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu là đơn đề nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền, đơn trùng lặp.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kết quả giải quyết khiếu nại

Số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền và đã thụ lý giải quyết là 125 vụ việc, trong đó: Số vụ việc đã kết thúc định giải quyết là 89 vụ việc (*đạt 71,2%*); số vụ việc còn lại là 36 vụ việc đang trong thời gian giải quyết. Phân tích kết quả giải quyết 89 đơn khiếu nại thấy: 05 đơn khiếu nại đúng (*chiếm 5,61%*); 56 đơn khiếu nại sai (*chiếm 62,92%*); 01 đơn khiếu nại đúng một phần (*chiếm 1,12%*); 08 đơn khiếu nại công nhận quyết định giải quyết lần đầu (*chiếm 8,99%*); 08 đơn hủy, sửa một phần quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu (*chiếm 8,99%*); 11 đơn khiếu nại công dân rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục (*chiếm 12,36%*).

- Kết quả giải quyết tố cáo

Số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền và đã thụ lý giải quyết là 147 vụ việc; Số vụ việc đã được giải quyết là 97 vụ việc (*đạt 65,98%*; *gồm 71 vụ việc có kết luận nội dung tố cáo; 26 vụ việc đình chỉ giải quyết tố cáo và công dân rút toàn bộ nội dung tố cáo*), số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết. Phân tích kết quả giải quyết 71 đơn tố cáo thấy: 18 đơn tố cáo đúng (*chiếm 25,35%*); 34 đơn tố cáo sai (*chiếm 47,88%*); 19 đơn tố cáo có đúng, có sai (*chiếm 26,77%*).

Qua giải quyết tố cáo đã kiến nghị thu hồi nợ ngân sách số tiền 103,6 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính là 23 người, trong đó có 14 người là cán bộ, công chức, viên chức.

4. Kết quả kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

4.1. *Kết quả thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ đối với 02 vụ việc, gồm:*

- Vụ việc của ông Bùi Khắc Đồn và một số công dân xã Lai Vu, huyện Kim Thành.

- Vụ việc khiếu nại của bà Nguyễn Thị Vân ở thôn Đồng Khê, xã An Lâm, huyện Nam Sách.

(Nội dung chi tiết từng vụ việc theo Phụ lục số 02 kèm theo)

4.2. *Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ*

a) *Việc thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ*

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 thành lập Tổ công tác và Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 kiện toàn Tổ công tác; Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 về thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh. Theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 361/QĐ-TTr ngày 04/6/2019 thành lập Bộ phận giúp việc Tổ công tác và Quyết định số 291/QĐ-TTr ngày 13/5/2021 kiện toàn Bộ phận giúp việc. Tổ công tác đã thực hiện, chỉ đạo thực hiện rà soát và định kỳ báo cáo Thanh tra Chính phủ. Kết quả rà soát trong năm 2021 (10 tháng năm 2021) không có vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Hải Dương đủ tiêu chí đưa vào rà soát.

b) *Đối với 03 vụ việc do Thanh tra Chính phủ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra rà soát (Công văn số 107/TTCTP-BTCDTW ngày 17/5/2019), gồm:*

- Vụ việc của ông Đỗ Văn Sai, ở thôn Ngọc Lạc, xã Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ (nay là xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương).

- Vụ việc ở xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ (nay là xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ).

- Vụ việc của ông Trần Văn Thụ ở xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng.

(Nội dung chi tiết từng vụ việc theo Phụ lục số 02 kèm theo)

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, gắn với thực hiện cải cách hành chính và quy chế dân chủ cơ sở. Tập trung công khai các lĩnh vực như: Công khai dự toán, quyết toán ngân sách; công tác cán bộ; tài chính; quản lý đất đai, tài sản công; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; quy trình, thủ tục, thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra,... Việc công khai được các cơ quan, đơn vị thực hiện bằng nhiều hình thức như: Ban hành văn bản; niêm yết tại trụ

sở làm việc; thông báo công khai tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Xác định công tác xây dựng, rà soát và hoàn thiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn giữ vai trò quan trọng trong công tác phòng ngừa tham nhũng, hằng năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức rà soát, kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị đã căn cứ các quy định của Trung ương và của tỉnh để cụ thể hóa thành các tiêu chuẩn, định mức của cơ quan, đơn vị. Đến nay các sở, ngành, địa phương đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, biên chế và tài chính, thực hiện quản lý thu chi theo quy định; 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công và thực hiện đảm bảo tiết kiệm nguồn lực tài chính, bổ sung tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, qua đó đã nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước, góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn được chú trọng; các sở, ngành, địa phương đã tăng cường rà soát các chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý. Ngành Tài chính và Kho bạc tỉnh phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các chế độ định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo thanh toán, chi trả theo đúng chế độ quy định, kiên quyết từ chối thanh toán, các khoản chi vượt tiêu chuẩn, định mức, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm.

3. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành Kế hoạch số 4740/KH-UBND ngày 28/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 623/KH-UBND ngày 25/02/2021 về việc triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; giao Thanh tra tỉnh có Văn bản số 84/TTr-PCTN ngày 25/02/2021 hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu. Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu như sau:

- Tổng số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thuộc đối tượng Thanh tra Chính phủ và Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập là 8.175 người; số người đã kê khai là 8.173 người, đạt 99,98% (02 người bị ốm chưa kê khai được). Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu đã công khai là 8.173 bản, đạt 100% so với tổng số bản kê khai của người đã kê khai (trong đó, công khai theo hình thức niêm yết là 4.613 bản; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 3.560 bản).

- Ngoài ra, Thanh tra tỉnh Hải Dương đã hướng dẫn và tổng hợp việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của người có nghĩa vụ kê khai là Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và Trưởng các tổ chức chính trị ở cấp xã (*hiện chưa rõ cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập*). Tổng số người có nghĩa vụ kê khai: 1.514 người; đã kê khai và công khai bản kê khai: 1.514 người (*đạt 100%*). Các bản kê khai của các đối tượng kê khai này hiện đang được Phòng Nội vụ của UBND cấp huyện quản lý để thực hiện bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập sau khi có hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

4. Kết quả phát hiện các vụ việc tham nhũng

Qua theo dõi, nắm bắt tình hình công tác phòng, chống tham nhũng và theo Báo cáo của Công an tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 08 vụ có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, trong đó có 01 vụ phát hiện qua công tác thanh tra.

(Chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo).

5. Kết quả công tác thanh tra

- Năm 2021, ngành Thanh tra tỉnh Hải Dương thực hiện 156 cuộc thanh tra hành chính (*134 cuộc theo kế hoạch; 22 cuộc đột xuất*) và 834 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện vi phạm về kinh tế với số tiền 59 tỷ 517 triệu đồng; trong đó: kiến nghị thu hồi 17 tỷ 091 triệu đồng, kiến nghị giảm giá trị quyết toán và xử lý khác 33 tỷ 672 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính 8 tỷ 754 triệu đồng và kiến nghị chấn chỉnh nhiều hạn chế, thiếu sót của các đơn vị.

- Nội dung thanh tra, kiểm tra tập trung vào công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; thực hiện quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; công tác quản lý, sử dụng đất đai; việc chấp hành chính sách, pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước tại các doanh nghiệp và thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

IV. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Công tác triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí số 44/2013/QH 13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2021, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương kịp thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch của đơn vị; ban hành mới các văn bản (*Chi tiết các văn bản có Phụ lục số 03 kèm theo*) quy định chế độ, định mức, tiêu chuẩn liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh.

- Trong quá trình thực hiện, các sở, ngành, địa phương đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương và của Tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra,

giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm kịp thời phát hiện, xử lý hành vi gây lãng phí; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, triển khai các biện pháp phòng ngừa hành vi lãng phí có thể xảy ra.

2. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã bám sát chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, gắn với việc thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thông qua tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và địa phương số tiền là 132,503 tỷ đồng. Đối với số liệu tiết kiệm thông qua việc sử dụng và thanh quyết toán NSNN chi quản lý hành chính và các lĩnh vực khác, Sở Tài chính sẽ tổng hợp và báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh vào ngày 10/02/2022 do hiện tại các đơn vị chưa có số liệu quyết toán nên chưa ước tính được kinh phí theo quy định.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công thuộc Kế hoạch năm 2021 qua Kho bạc nhà nước tỉnh: Tính đến ngày 15/11/2021, tổng giá trị giải ngân (tất cả các nguồn vốn công trên địa bàn tỉnh) là 3.041,2 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 67,81% tổng kế hoạch được giao, trong đó: Vốn Ngân sách trung ương hỗ trợ đạt tỷ lệ giải ngân 41,57%, vốn Ngân sách địa phương đạt 73,42%.

- Công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Đến ngày 15/11/2021, các dự án cấp tỉnh quản lý đã thẩm tra phê duyệt quyết toán được 50 công trình và hạng mục công trình hoàn thành, giá trị đề nghị quyết toán là 1.163,096 tỷ đồng, giá trị qua thẩm tra, phê duyệt là 1.158.67 tỷ đồng; giá trị loại khỏi quyết toán A-B do sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ là: 4,418 tỷ đồng (tỷ lệ 0,38%).

(Chi tiết có Phụ lục số 04 kèm theo).

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

1.1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước các cấp quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị luôn duy trì lịch tiếp công dân định kỳ. Lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian đối thoại, lắng nghe phản ánh, kiến nghị của công dân; đơn thư được xem xét, giải quyết thấu tình đạt lý, nhiều vụ việc xảy ra được giải quyết ngay từ cơ sở. Vì vậy, trong năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã giải quyết cơ bản những tình hình nổi cộm, không có vụ việc nào quá phức tạp.

- Ngành Thanh tra đã tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các sở, ngành, chủ tịch UBND cấp huyện, trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc sở, huyện và chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (*Năm 2021, toàn ngành đã thực hiện 16 cuộc thanh tra trách nhiệm*). Qua thanh tra trách nhiệm đã giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt hơn nữa công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, qua đó, góp phần nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Về công tác phòng, chống tham nhũng

- Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được triển khai thực hiện cơ bản đồng bộ, thường xuyên. Việc tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong phòng, chống tham nhũng.

- Công tác thanh tra, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng gắn với việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó, tập trung thanh tra những nội dung dễ phát sinh sai phạm, đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng.

1.3. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo sát sao, bám sát chương trình, kế hoạch của tỉnh, kết quả đạt được có nhiều tiến bộ; công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền được đẩy mạnh đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức, ý thức và trở thành hành động trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Các sở, ngành, địa phương đã cơ bản xây dựng được chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện; việc chấp hành chế độ định mức tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu được duy trì; công tác công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc. Sự phối hợp giữa cơ quan tài chính với cơ quan kho bạc nhà nước các cấp trong kiểm soát chi đồng bộ và nhịp nhàng, hạn chế tình trạng lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Hạn chế, thiếu sót

2.1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn ở một số đơn vị vẫn có những vụ việc chưa chính xác, dẫn đến tham mưu, giải quyết đơn chưa đảm bảo theo đúng quy định. Việc giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của một số địa phương, nhất là cấp cơ sở còn chậm, chất lượng giải quyết chưa cao dẫn đến tình trạng gửi đơn vượt cấp vẫn diễn ra.

- Công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, kịp thời.

2.2. Công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, chưa tiến hành sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng còn hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa hiệu quả.

2.3. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Bên cạnh những mặt đạt được thì ở một số địa phương, đơn vị trong tỉnh việc triển khai công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn chưa có chiều sâu; chưa thể hiện tính tự giác cao, kết quả đạt được còn nhiều hạn chế. Chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời, chất lượng báo cáo chưa đảm bảo theo yêu cầu nên việc tổng hợp kết quả THPTK, CLP của toàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí ở một số địa phương, đơn vị chưa thường xuyên, còn mang tính hình thức, thiếu biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể.

- Việc thực hiện công khai tài chính ở một số ngành, địa phương, đơn vị còn mang tính hình thức nên đã phần nào còn hạn chế hiệu quả giám sát của các tổ chức, đoàn thể và quần chúng nhân dân;

- Trong báo cáo của các ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã còn chưa đánh giá một cách đầy đủ, chi tiết theo quy định về kết quả và tình trạng lãng phí ở những lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên thiên nhiên; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị một số đơn vị còn báo cáo chậm so với quy định.

- Tình trạng sử dụng kinh phí ngân sách chưa đúng mục đích, tạm ứng chưa đúng chế độ, chi chưa đúng định mức, tiêu chuẩn, chi chưa bám sát dự toán được giao vẫn còn diễn ra.

- Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, tính tiền sử dụng đất để thực hiện một số dự án còn chậm. Triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án còn kéo dài; tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư của một số dự án còn chậm. Công tác giám sát đánh giá đầu tư ở một số ngành, ở các huyện, thành phố, thị xã và các chủ đầu tư chưa được quan tâm.

- Ý thức chấp hành về thời gian lao động của cán bộ công chức, viên chức nhìn chung được nâng lên nhưng hiệu quả sử dụng thời gian lao động trong một số cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập còn thấp.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống pháp luật của nước ta nói chung còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ, nhất là sự thay đổi trong chính sách, pháp luật về đất đai, gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật khi thực hiện thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công chức làm công tác thanh tra của một số đơn vị còn thiếu, trình độ chưa đồng đều; trong khi nhiều cán bộ, công chức có kinh nghiệm trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được định kỳ luân chuyển, chuyển đổi vị trí sang công tác khác.

- Nhận thức của công dân về pháp luật khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, gửi đơn khiếu tố đến nhiều cấp, nhiều ngành; một số công dân khi đi khiếu kiện có những hành động quá khích, xúc phạm người thi hành công vụ.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo chính quyền một số địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp cơ sở chưa quan tâm đúng mức tới công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thậm chí còn ỷ lại vào việc giải quyết của cấp trên.

- Một số cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đáp ứng được yêu cầu về năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác nên hiệu quả xử lý công việc còn hạn chế.

- Ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn chưa cao, chưa thực hiện hết chức trách, nhiệm vụ được giao làm giảm hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Để công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 đạt hiệu quả cao, góp phần vào việc ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và thúc đẩy

phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thủ trưởng các cấp, các ngành cần thực hiện tốt một số nội dung chủ yếu sau:

1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 20/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận đơn, thư tố cáo và giải quyết tố cáo; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tiếp công dân, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Làm tốt công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư khiếu nại tố cáo, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại tố cáo mới phát sinh, hạn chế khiếu kiện vượt cấp, đông người.

- Tổ chức thi hành nghiêm túc, triệt để các Quyết định, Kết luận, văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Tích cực kiểm tra, rà soát, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, Kế hoạch số 1642/KH-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ và thời gian trong việc xác minh, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh thuộc thẩm quyền; chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời nghiên cứu, phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch bệnh Covid-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Về công tác phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính,...

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án của Chính phủ về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tập trung triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tăng cường công tác nắm tình hình về tham nhũng; tổ chức thanh tra, kiểm tra vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và Kho bạc nhà nước tỉnh trong hoạt động thanh tra nhằm chống thất thu thuế, tăng thu cho ngân sách nhà nước. Phối hợp tốt với Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra theo quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCT của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Thanh tra Chính phủ.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thi hành công vụ của đội ngũ cán bộ công chức thuộc quyền quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết công việc, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn đối với người dân, doanh nghiệp.

- Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm thúc đẩy công tác phòng, chống tham nhũng ở các cấp, các ngành.

3. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục xây dựng chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho năm 2022 và những năm tiếp sau theo Quyết định số 1854/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ, Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính và các văn bản khác.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực và thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Nghiêm túc tổ chức kiểm tra, thẩm định việc tự đánh giá, chấm điểm Kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khoá XVII./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh & Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CV Quảng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng